TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **49**/2020/HS-ST
Ngày: 29/7/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Hà Văn Đông.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phan Thị Tâm.
2/ Ông Vi Văn Bốn.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Văn Vận – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Ông Trương Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2020/TLST – HS ngày 10 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn Đ**, tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 15 tháng 6 năm 1991 tại huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.
Trú tại: Xóm N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông: Vi Văn H (đã chết), con bà: Vi Thị T.
Vợ: Lương Thị M và có 01 người con (sinh năm 2010).
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 09/5/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.
(Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Anh **Lý Văn T**; Sinh năm: 1988.
Trú tại: Xóm N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
(Vắng mặt)

- Người làm chứng:
Anh **Lo Văn C**; Sinh năm: 1988.
Trú tại: Xóm N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại đoạn đường Quốc lộ 48D thuộc khu vực xóm N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, lực lượng Công an xã C tiến hành tuần tra phát hiện Vi Văn Đ, Lý Văn T và Lo Văn C có biểu hiện nghi vấn đang sử dụng trái phép chất ma túy trên thùng xe ô tô tải mang biển kiểm soát 37C1-084.75. Trong quá trình kiểm tra đã phát hiện thu giữ 01 gói Polyetylen màu xanh, bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng và một số mảnh vụn (nghi là ma túy) cất giấu trên giá để hàng phía trước của xe mô tô mang biển kiểm soát 37H1-260.99 của Vi Văn Đ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập ngày 09/5/2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An xác định: 04 viên nén màu hồng và một số mảnh vụn của viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn Đ, sau khi loại bỏ bao bì có tổng khối lượng là 0,550 gam, đã lấy 0,20 gam đưa đi giám định, còn lại 0,350 gam.

Kết luận giám định số: 632/KL-PC09(DD2-MT) ngày 12/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận "Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn Đ gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Các viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn Đ có tổng khối lượng là 0,550g (Không phẩy năm trăm năm mươi gam)".

Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn Đ khai nhận: Vào ngày 06/5/2020 bị cáo Vi Văn Đ lên huyện Q, tỉnh Nghệ An, sử dụng số tiền 180.000 đồng mua được 08 viên nén màu hồng và một ít Hêrôin với một người đàn ông không quen biết tên là Q, sau khi mua được ma túy bị cáo đã sử dụng hết số Hêrôin mua được và một ít viên nén màu hồng. Ngày 08/5/2020 Vi Văn Đ lấy số ma túy còn lại cho vào 01 gói Polyetylen màu xanh cất dấu trên giá để hàng phía trước xe mô tô của mình rồi rủ Lo Văn C đi chơi, khi đi đến đầu dốc "K" thuộc xóm N cả hai gặp Lý Văn T đang đỗ xe ô tô bên lề đường, sau một lúc nói chuyện Vi Văn Đ lấy một ít ma túy của mình ra sử dụng cùng Lý Văn T, khi đang sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ 01 gói ma túy bị cáo cất dấu trên giá để đồ phía trước xe mô tô của bị cáo cùng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 chiếc bật lửa ga, 01 xe mô tô biển kiểm soát 37H1-260.99; 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 37C1-084.75, cùng giấy tờ xe, tiền mặt và điện thoại.

Bản cáo trạng số: 48/CT-VKS-QH ngày 10/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Văn Đ về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vi Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Vi Văn Đ thuộc hộ nghèo năm 2020, nên đề nghị xem xét miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tài sản gồm số tiền 4.323.000 đồng thu giữ lúc bị bắt; Số tiền 8.100.000 đồng thu giữ lúc khám xét nơi ở; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA sơn màu đỏ, biển kiểm soát 37H1-260.99; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 009575; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013037 thu giữ của bị cáo Vi Văn Đ đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Hợp và Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp ra Quyết định xử lý vật chứng (Số 28, ngày 28/5/2020; Quyết định trả lại tài sản số 32/QĐ-VKSQH ngày 06/7/2020 và Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 07/7/2020) trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Vi Văn Đ và bà Vi Thị T, nên đề nghị không xem xét.

+ Tài sản gồm 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu CHIEN THANG sơn màu xanh, mang biển kiểm soát 37C-084.75; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 9471310; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028980 thu của Lý Văn T, đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Hợp ra Quyết định xử lý vật chứng (số 29, ngày 28/5/2020) trả lại cho anh Vi Văn D là chủ sở hữu hợp pháp, nên đề nghị không xem xét.

+ Đối với vật chứng là 01 phong bì thư được niêm phong, bên trong có 0,350 gam Methamphetamine (đã lấy 0,20 gam đi giám định hết) là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 bật lửa ga màu xanh được niêm phong trong một phong bì thư do bưu điện phát hành là các vật chứng không có giá trị, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số Imei 352833/05/62596/9; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ, số Imei 810201600150514 là vật chứng không liên quan đến việc phạm tội, đề nghị trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Vi Văn Đ và anh Lý Văn T.

Bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì thêm.

Nói lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ tài liệu, chứng cứ cơ quan cơ quan điều tra Công an đã thu thập tại hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai và biên bản hỏi cung bị can, người liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08/5/2020 tại đoạn đường Quốc lộ 48D thuộc xóm N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Công an xã Châu Thành đã bắt quả tang Vi Văn Đ đang có hành vi cất giấu trái phép 0,550 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Vi Văn Đ đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự theo truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Vụ án xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội của địa phương, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Lý Văn T không biết bị cáo Vi Văn Đ cất giấu ma túy, tuy có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng bị cáo Đ, nhưng hành vi sử dụng ma túy của T chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, nên đã bị cơ quan Công an huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Số 42/QĐ-XPHC ngày 28/5/2020).

Lo Văn C là người đi xe máy cùng với bị cáo Vi Văn Đ, nhưng hoàn toàn không biết bị cáo cất giấu ma túy, cũng không sử dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo Vi Văn Đ và Lý Văn T sử dụng thùng xe ô tô biển kiểm soát 37C1-084.75 làm nơi sử dụng ma túy, anh Vi Văn D là chủ sở hữu hợp pháp xe ô tô hoàn toàn không biết, không đồng ý nên không xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông tên Q ở huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An là người đã bán ma túy cho bị cáo theo như lời khai của bị cáo, qua xác minh không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"* do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo đang bị tạm giam, không có công việc, nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Thu giữ của bị cáo Vi Văn Đ 01 gói ma túy 04 viên nén màu hồng cùng một số mảnh vụn có tổng trọng lượng 0,550 gam, đưa đi giám định 02 viên có trọng lượng 0,20 gam, số ma túy còn lại có trọng lượng là 0,350 gam chất ma túy Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì thư là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 chiếc bật lửa ga màu xanh là vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số Imei 352833/05/62596/9 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ, số Imei 810201600150514 là tài sản hợp pháp của bị cáo Vi Văn Đ và Lý Văn T nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2020, có đơn xin miễn án phí, nên được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Vi Văn Đ** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn Đ **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 09/5/2020.

2. Vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,350 gam ma túy Methamphetamine, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 bật lửa ga màu xanh thu giữ của của bị cáo Vi Văn Đ.

Trả lại cho bị cáo Vi Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số Imei 352833/05/62596/9.

Trả lại cho Lý Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ, số Imei 810201600150514.

Đặc điểm chi tiết vật chứng (Ma túy, điện thoại) được phản ánh tại biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 10/7/2020 giữa Công an huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Vi Văn Đ.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳ hợp;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳ hợp;
- THADS huyện Quỳ hợp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- lưu HS, VP;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Đông